

CÔNG TY CỔ PHẦN 22

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1077~~/CTCP
V/v: Công bố thông tin

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần 22

Trụ sở chính: Số 763 Đường Nguyễn Văn Linh – Phường Phúc Lợi – Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02438.276.255

Fax: 02438.276.928

Mã chứng khoán: C22

Sàn giao dịch: Upcom

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Trung Dũng – Chủ tịch HĐQT

Loại thông tin công bố: 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 31/7/2026 tại đường dẫn <http://congtv22.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT, T3b.



Nguyễn Trung Dũng

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN 22
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 763, Đường Nguyễn Văn Linh - phường Phúc Lợi - Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 0243 8755946
- Fax: 0243 8276928
- Email: Info@congtv22.com.vn
- Vốn điều lệ: 35.500.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: C22
- Mô hình quản trị Công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông;
 - + Hội đồng quản trị;
 - + Ban kiểm soát;
 - + Ban điều hành.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	888/2026/BB-ĐHĐCĐ	26/6/2026	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
2	889/2026/NQ-ĐHĐCĐ	26/6/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 gồm có các ông, bà sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Trung Dũng	Thành viên HĐQT Chủ tịch HĐQT	22/6/2022 01/7/2024	
2	Nguyễn Thị Tuyết Phượng	Thành viên HĐQT	22/6/2022	
3	Vũ Văn Minh	Thành viên HĐQT	16/10/2023	
4	Phạm Đức Dương	Thành viên HĐQT	29/11/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Trung Dũng	12	100%	
2	Nguyễn Thị Tuyết Phượng	12	100%	
3	Vũ Văn Minh	12	100%	
4	Phạm Đức Dương	12	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Hội đồng quản trị Công ty đã giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành của Ban điều hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần 22.

Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành Công ty đưa ra các quyết định sát, đúng, góp phần quan trọng trong việc lãnh đạo điều hành Công ty vượt qua khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2026.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	03/NQ-HĐQT	02/01/2026	Công tác cán bộ
2	31/NQ-HĐQT	12/01/2026	Công tác cán bộ
3	103/NQ-HĐQT	20/01/2026	Các khoản chi cho người lao động...
4	109/NQ-HĐQT	25/02/2026	Thông qua chủ trương đầu tư máy móc thiết bị phục vụ sản xuất
5	111/NQ-HĐQT	06/3/2026	Thông qua chủ trương đầu tư máy móc thiết bị phục vụ sản xuất
6	115/NQ-HĐQT	23/3/2026	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
7	420/NQ-HĐQT	06/4/2026	Công tác cán bộ
8	430/NQ-HĐQT	10/4/2026	Các khoản chi cho người lao động...
9	435/NQ-HĐQT	17/4/2026	Thông qua chủ trương gia hạn thời gian ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
10	525/NQ-HĐQT	28/4/2026	Báo cáo tài chính quý 1/2026...
11	558/NQ-HĐQT	04/5/2026	Thông qua chủ trương sửa chữa, cải tạo nhà xưởng Xí nghiệp 198
12	572/NQ-HĐQT	21/5/2026	Thông qua chủ trương đầu tư máy móc thiết bị phục vụ sản xuất.

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2022-2027

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Vũ Thị Minh Huệ	Trưởng BKS	Từ ngày 26/6/2025	Cử nhân Quản trị doanh nghiệp; cử nhân Luật
2	Nguyễn Thị Dung	Thành viên	Từ ngày 22/6/2022	Cử nhân kinh tế kế hoạch thương nghiệp
3	Phạm Thị Kim Loan	Thành viên	Từ ngày 05/7/2024	Cử nhân kế toán DN

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Vũ Thị Minh Huệ	02	100%	
2	Nguyễn Thị Dung	02	100%	
3	Phạm Thị Kim Loan	02	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS:

Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Điều hành: Đã luôn giám sát mọi hoạt động của HĐQT trong việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị; theo dõi sát sao công tác điều hành của Tổng Giám đốc theo đúng chức năng nhiệm vụ, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, thường xuyên nắm bắt thông tin các cổ đông để có ý kiến với Hội đồng quản trị.

Đã kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, tính trung thực, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026 của Ban Điều hành Công ty, việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty. Xem xét báo cáo tài chính. Tham gia các cuộc họp của HĐQT theo thông báo và được dự các cuộc họp khác của Công ty và được cung cấp đầy đủ tài liệu.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS:

Giữa BKS và HĐQT, Ban điều hành Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. BKS đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện của HĐQT, Ban điều hành Công ty trong việc thực hiện nhiệm vụ, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu. Các báo cáo của BKS đều được gửi tới HĐQT Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS:

Cử các thành viên BKS tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia đầy đủ các hội nghị chuyên ngành liên quan đến công tác kiểm soát.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Trung Dũng	21/02/1978	Thạc sỹ	Bổ nhiệm PTGD kiêm Giám đốc XN22 07/5/2020 Bổ nhiệm PTGD kiêm Giám đốc chi nhánh TPHCM 01/01/2021 Bổ nhiệm TGD kiêm Giám đốc chi nhánh TPHCM 03/7/2023 Bầu Chủ tịch HĐQT 01/7/2024
2	Vũ Văn Minh	09/6/1972	Thạc sỹ	Bổ nhiệm PTGD 03/7/2023 Bổ nhiệm TGD 01/7/2024 Bổ nhiệm TGD kiêm giám đốc chi nhánh TPHCM 01/7/2025
3	Phạm Đức Dương	01/11/1975	Thạc sỹ	Bổ nhiệm PTGD 01/7/2024

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Hoài Giang	08/3/1979	Thạc sỹ	Bổ nhiệm 27/4/2017 Miễn nhiệm 22/6/2022 Bổ nhiệm 22/6/2022

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc Công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty theo quy định về quản trị Công ty.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Phụ lục 1

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 2

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

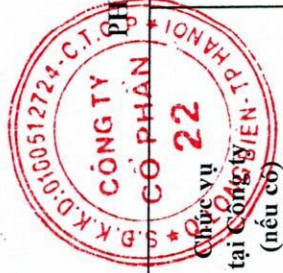
Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty; BKS Công ty;
- Lưu: VT, PTC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Trung Dũng



PHỤ LỤC 1

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số NSH: ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Bộ Quốc phòng							Mối quan hệ liên quan với Công ty
2	Nguyễn Trung Dũng				01/7/2024			Cơ quan quản lý đại diện vốn Nhà nước
3	Vũ Văn Minh				01/7/2024			
4	Phạm Đức Dương				01/7/2024			
5	Nguyễn Thị Tuyết Phượng				22/6/2022			
6	Nguyễn Thị Hoài Giang				22/6/2022			
7	Vũ Thị Minh Huệ				26/6/2025 12/01/2026			
8	Nguyễn Thị Dung				22/6/2022			
9	Phạm Thị Kim Loan				5/7/2024			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND /hộ chiếu	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	Mối quan hệ
2.12	Nguyễn Thị Hiền									Em dâu
2.13	Nguyễn Anh Tuấn									Em rể
3	Phạm Đức Dương		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc XN 24				800	0.022%		
3.1	Phạm Đức Khi									Bố đẻ
3.2	Trần Thị Bình									Mẹ đẻ
3.3	Trần Khắc Bang									Bố vợ
3.4	Tô Thị Ý									Mẹ vợ
3.5	Trần Thị Hải Hậu									Vợ
3.6	Phạm Anh Thư									Con ruột
3.7	Phạm Đức Phong									Con ruột
3.8	Phạm Thuý Dung									Em gái
3.9	Trần Việt Hưng									Em rể
4	Nguyễn Thị Tuyết Phương	009C125556	Thành viên HĐQT				1.709	0.05%		
4.1	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	009C131799								Mẹ đẻ
4.2	Nguyễn Hữu Hiệp									Bố đẻ
4.3	Nguyễn Thị Tuyết Loan									Chị gái
4.4	Nguyễn Hoàng Diễm Phương									Chị gái
4.5	Nguyễn Hoàng Mỹ Tiên									Chị gái
4.6	Nguyễn Hoàng Nam									Anh trai
5	Nguyễn Thị Hoài Giang	005C365796	Kế toán trưởng				Sở hữu đại diện BQP: 195.250 CP Sở hữu cá nhân: 3700 CP	5,60%		
5.1	Nguyễn Quốc Lập									Bố đẻ
5.2	Đỗ Thị Dần									Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Đức Quyết									Chồng
5.4	Nguyễn Đức Duy									Con trai

01005
CÔNG
: Ồ P
2
G BIE

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND /hộ chiếu	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	Mối quan hệ
5.5	Nguyễn Ngọc Huyền									Con gái
5.6	Nguyễn Huy Trường						30.300	0,85%		Anh ruột
5.7	Nguyễn Thị Mai Phương									Em ruột
5.8	Lê Tuấn Anh									Em rể
5.9	Nguyễn Đức Kiên									Bố chồng
5.10	Lê Thị Tuyết									Mẹ chồng
6	Vũ Thị Minh Huệ		Trưởng Ban kiểm soát, Phó giám đốc kiểm Trưởng phòng Tổng hợp Xí nghiệp 22				3.400	0,096%		
6.1	Vũ Thanh Ngo									Bố đẻ
6.2	Đỗ Thị Quang									Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Thị Sang									Mẹ chồng
6.4	Lê Quảng Ba									Chồng
6.5	Lê Anh Thư									Con gái
6.6	Lê Duy Anh									Con trai
6.7	Vũ Anh Dũng									Anh trai
6.8	Vũ Bích Hằng									Chị gái
6.9	Trần Văn Chức									Anh rể
6.10	Nguyễn Thị Thanh									Chị dâu
7	Nguyễn Thị Dung		Thành viên BKS				1.100	0,03%		
7.1	Lê Thị Nam									Mẹ đẻ
7.2	Nguyễn Quốc Toàn						2.300	0,06%		Chồng
7.3	Nguyễn Quốc Khánh									Con trai
7.4	Nguyễn Ngọc Diệp									Con gái
7.5	Nguyễn Văn Sơn									Anh ruột
7.6	Nguyễn Thị Thủy									Chị ruột

2724-
TY
HÀN
2
TP H

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Số tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	CMND hộ chiếu	Ngày cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú	Mối quan hệ
7.7	Nguyễn Thị Chính									Em ruột
7.8	Trần Thị Oanh									Con dâu
7.9	Lương Thị Hoa									Chị dâu
7.10	Vì Văn Hải									Anh rể
8	Phạm Thị Kim Loan		Thành viên BKS				1.000	0,028%		
8.1	Phạm Xuân Diệp									Bố đẻ
8.2	Hoàng Thị Kim Khuy									Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Việt Thuận (Đã mất)									Bố chồng
8.4	Đỗ Thị Nhan									Mẹ chồng
8.5	Nguyễn Quốc Đoàn									Chồng
8.6	Nguyễn Kỳ									Con ruột
8.7	Nguyễn Diệu Hương									Con ruột
8.8	Phạm Thị Minh Khuê									Chị gái
8.9	Phạm Anh Tuấn									Em trai
8.10	Trần Ngọc Hùng									Anh rể
8.11	Bùi Thị Lư									Em dâu
9	Phan Thị Giang		Thư ký				1.200	0,03%		
9.1	Phan Công Hoạch									Bố đẻ
9.2	Trần Thị Minh Phương									Mẹ đẻ
9.3	Bùi Văn Hà									Chồng
9.4	Bùi Hồng Quân									Con trai
9.5	Bùi Phương Thảo									Con gái
9.6	Phan Công Hòa									Em trai
9.7	Phan Thị Hương									Em gái
9.8	Nguyễn Thị Thu									Em dâu
9.9	Lê Văn Long									Em rể

UIC